

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ và kinh phí thực hiện
Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ
và Ủy ban Dân tộc bắt đầu từ năm 2017**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 1894/CTr/ BKHCN - UBNDT ngày 10/7/2012 và Kế hoạch số 2586/KH-BKHCN-UBNDT, ngày 12/9/2012 về việc thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2012-2016;

Căn cứ kết quả làm việc của Tổ thường trực Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc bắt đầu thực hiện từ năm 2017;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 03 nhiệm vụ và kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc bắt đầu từ năm 2017 (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT, CN UBNDT (để b/c);
- Các Vụ thuộc Bộ KH&CN: KH - TH, KH&CN các ngành KT-KT;
- Vụ KH-TC, UBNDT;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu VT, KH-TC, TH (05 bản) 40

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng



**KẾ HOẠCH KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP GIỮA
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀ ỦY BAN DÂN TỘC BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **329**/QĐ-UBND, ngày **23**/6/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Số TT chung	Số TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí từ ngân sách nhà nước (Triệu đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	I	Nhóm các nhiệm vụ liên quan đến tăng cường, đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học			500	
1	1	Tổng kết, đánh giá các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật phù hợp, hiệu quả trong vùng Tây Nguyên, đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo nhân rộng.	Vụ Tổng hợp, UBNDT; Vụ Địa phương II, UBNDT	12 tháng	500	
	II	Nhóm các nhiệm vụ liên quan đến thông tin khoa học; tuyên truyền, phổ biến thông tin nâng cao nhận thức			500	
2	1	Xây dựng các Video clip bằng tiếng dân tộc, giúp một số đồng bào DTTS tại chỗ (Ê Đê, Gia Rai, Mnông...) tiếp cận các thông tin khoa học, công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và đời sống chạy trên cổng TTĐT Ủy ban Dân tộc.	Vụ Tổng hợp, UBNDT; Trung tâm thông tin, UBNDT	12 tháng	500	

	III	Nhóm nhiệm vụ liên quan đến chỉ đạo, kiểm tra sơ kết, tổng kết Chương trình phối hợp			500	
3	1	Xây dựng đề án thành lập giải thưởng hàng năm cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ có giá trị, chuyển giao tiến bộ khoa học và kỹ thuật hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc và miền núi.	Vụ Tổng hợp, UBND; Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ KH&CN	12 tháng	300	
4	2	Kiểm tra và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phối hợp ở một số địa phương.	Vụ Tổng hợp, UBND; Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ KH&CN	12 tháng	200	
		Tổng cộng (I+II+III)			1.500	

Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn.